

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 25/ 9/ 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Bách

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khoàng Văn Sơn

2. Ông Chảo Phù Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Đình B sinh ngày 06 tháng 02 năm 1993 tại xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (cũ). Nơi thường trú: Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (cũ). Nay nơi thường trú: Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên; Thẻ CCCD: 012093003597; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T sinh năm 1961 và con bà Hoàng Thị H sinh năm 1962; Bị cáo Lê Đình B chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo Lê Đình B bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 6 năm 2025 đến ngày 26 tháng 6 năm 2025, tạm giam từ ngày 26 tháng 6 năm 2025 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 25 phút ngày 17 tháng 6 năm 2025 bị cáo Lê Đình B từ nhà đi bộ sang nhà Tòng Văn T người cùng bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ (nay bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên). Mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến nhà Tòng Văn T qua nói chuyện hỏi mua Heroine, Tòng Văn T cho biết hiện không có Heroine nên bị cáo Lê Đình B đã đưa cho Tòng Văn T số tiền là 300.000 đồng nhờ Tòng Văn T đi mua ma túy, nhận tiền

rồi Tòng Văn Thuận điều khiển xe mô tô đi mua ma túy khi mua được về thì đưa cho bị cáo Lê Đình B 01 (một) gói Heroine , đồng thời Tòng Văn T nói “tao cất phết một quả” (nghĩa là đã lấy 01 cục Heroine). Mua được Heroine bị cáo Lê Đình Bình cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ về nhà. Hồi 10 giờ 10 phút ngày 17 tháng 6 năm 2025 khi bị cáo Lê Đình B đang đi bộ trong bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn về nhà, bị tổ công tác Công an xã Si Pa Phìn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025 Cơ quan cảnh sát điều tra cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng;

- Khối lượng ma túy 0,438gam thu giữ của Lê Đình B.

Bản kết luận giám định số: 603/KL-KTHS ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

-Vật chứng gửi giám định thu giữ của Lê Đình B có khối lượng: 0,438gam là chất ma túy: Loại Heroine;

Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSKV5 ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố Lê Đình B để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Đình B từ: **01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù đến **01** (một) năm **08** (tám) tháng tù.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lê Đình Bình nhất trí không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 09 giờ 25 phút ngày 17 tháng 6 năm 2025 bị cáo Lê Đình B từ nhà đi bộ sang nhà Tòng Văn T người cùng bản Tân Lập, xã Si Pa

Phìn, huyện Nậm Pồ (nay bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên). Mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến nhà Tòng Văn Thuận qua nói chuyện hỏi mua Heroine, Tòng Văn Thuận cho biết hiện không có Heroine nên bị cáo Lê Đình B đã đưa cho Tòng Văn Thuận số tiền là 300.000 đồng nhờ Tòng Văn Thuận đi mua ma túy, nhận tiền rồi Tòng Văn Thuận điều khiển xe mô tô đi mua ma túy khi mua được về thì đưa cho bị cáo Lê Đình B 01 (một) gói Heroine, đồng thời Tòng Văn Thuận nói “tao cắt phế một quả” (nghĩa là đã lấy 01 cục Heroine). Mua được Heroine bị cáo Lê Đình B cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ về nhà. Hồi 10 giờ 10 phút ngày 17 tháng 6 năm 2025 khi bị cáo Lê Đình B đang đi bộ trong bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn để về nhà, bị tổ công tác Công an xã Si Pa Phìn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án. Bị cáo Lê Đình B có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay khối lượng 0,438gam là chất ma túy: Loại Heroine nhằm mục đích sử dụng. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Đình B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 BLHS. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 4 của Luật số 86/2025/QH 15 sửa đổi bổ sung một số điều của BLHS để xử lý đối với bị cáo.

1. *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.*

Điểm c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên truy tố bị cáo Lê Đình B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ, trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo Lê Đình B thấy: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lê Đình B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã

hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX.

Xử phạt bị cáo Lê Đình B từ: **01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù đến **01** (một) năm **08** (tám) tháng tù.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó HĐXX chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, về việc không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với lời khai của bị cáo Lê Đình B là có nhờ Tòng Văn Thuận đi mua Heroine hộ, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp và ghi lời khai của Tòng Văn Thuận và tiến hành đối chất giữa Tòng Văn Thuận và bị cáo Lê Đình B tuy nhiên Tòng Văn Thuận không thừa nhận. Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Tòng Văn Thuận. HĐXX không đặt vấn đề xử lý trong vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng: 0,29gam Heroine, 01 (một) mảnh nilon là vật chứng vụ án Lê Đình B.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo Lê Đình B có sổ hộ cận nghèo do UBND xã cấp. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 4 của Luật số 86/2025/QH 15 sửa đổi bổ sung một số điều của BLHS.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đình B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đình B: **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 17 tháng 6 năm 2025.

3.Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Áp dụng khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng: 0,29gam Heroine, 01 (một) mảnh nilon màu trắng là vật chứng vụ án Lê Đình B. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 9 năm 2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lê Đình B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 9 năm 2025).

Nơi nhận:

- Phòng TT, KT-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Nhà Hỷ;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HS – LLTư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Bách

